

QUY ĐỊNH GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 70/QĐ-SGDHN ngày 05 tháng 02 năm 2010
của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc ban hành quy định
Giao dịch trực tuyến tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)*

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy định này quy định các yêu cầu kỹ thuật, điều kiện và hình thức xử lý vi phạm của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (SGDCKHN) đối với các Công ty chứng khoán Thành viên (sau đây gọi tắt là Thành viên) tham gia hoạt động giao dịch trực tuyến trên các thị trường: Thị trường giao dịch chứng khoán niêm yết, Thị trường giao dịch chứng khoán công ty đại chúng chưa niêm yết và Thị trường trái phiếu Chính Phủ chuyên biệt.

Quy định này nhằm mục đích đảm bảo hoạt động giao dịch trực tuyến của các Thành viên tuân thủ các quy định giao dịch chứng khoán hiện hành, tạo sự ổn định và công bằng cho các Thành viên tham gia giao dịch chứng khoán tại SGDCKHN.

2. Giải thích thuật ngữ

Trong quy định này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

- *Giao dịch trực tuyến* là việc Thành viên sử dụng Hệ thống giao dịch trực tuyến của Thành viên kết nối trực tiếp với Hệ thống giao dịch của SGDCKHN để thực hiện giao dịch chứng khoán theo các quy định hiện hành về giao dịch chứng khoán.
- *Địa điểm kết nối giao dịch trực tuyến* là địa điểm đặt hệ thống máy chủ phục vụ cho giao dịch trực tuyến đã đăng ký với SGDCKHN.
- *Nhân viên phụ trách giao dịch trực tuyến* là người được Thành viên chỉ định để phối hợp với SGDCKHN trong các hoạt động liên quan đến giao dịch trực tuyến.
- *Hệ thống giao dịch trực tuyến của Thành viên* là toàn bộ hoặc một phần hệ thống máy tính của Thành viên kết nối với Hệ thống giao dịch của SGDCKHN để thực hiện giao dịch chứng khoán.
- *Chương trình giao dịch tự động* là các phần mềm có khả năng tự tạo lệnh giao dịch và truyền lệnh vào Hệ thống giao dịch của SGDCKHN mà không cần sự hỗ trợ của con người.
- *Nhà cung cấp giải pháp* là tổ chức ký kết hợp đồng với thành viên và thực hiện cung cấp các giải pháp kỹ thuật hỗ trợ thành viên trong việc kết nối hệ thống giao dịch trực tuyến của thành viên với hệ thống giao dịch của SGDCKHN;
- *Dự phòng nóng* là tính năng khi một thiết bị hoặc ứng dụng gặp sự cố, hệ thống tự động chuyển mọi hoạt động về thiết bị thay thế (không cần sự thao tác của nhân viên kỹ thuật).
- *Địa điểm kết nối đường truyền cân bằng tải*: là trụ sở hoặc chi nhánh của Thành viên đặt thiết bị và đường truyền cân bằng tải kết nối trực tiếp đến SGDCKHN.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Điều kiện và yêu cầu chung đối với Thành viên tham gia giao dịch trực tuyến

- 1.1 Thành viên chỉ được một (01) kết nối giao dịch trực tuyến với SGDCKHN từ một (01) địa điểm kết nối giao dịch trực tuyến đã đăng ký với SGDCKHN;
- 1.2 Đối với hệ thống giao dịch chứng khoán niêm yết, Thành viên phải duy trì tối thiểu một (01) màn hình nhập lệnh đặt tại Sàn giao dịch SGDCKHN và bố trí nhân sự sẵn sàng trong trường hợp xảy ra sự cố. Thành viên chịu mọi chi phí liên quan đối với việc duy trì các thiết bị này. SGDCKHN sẽ xem xét các trường hợp Thành viên được phép sử dụng các thiết bị nhập lệnh dự phòng tại sàn giao dịch SGDCKHN.
- 1.3 Hệ thống cung cấp các phương thức nhận lệnh cho nhà đầu tư của Thành viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn cơ bản như sau:

- Tuân thủ các quy định về giao dịch chứng khoán hiện hành;
- Có tính năng cung cấp thông tin tức thời về trạng thái lệnh cho nhà đầu tư;
- Lưu vết nguồn gốc và hoạt động giao dịch của nhà đầu tư;
- Có tính năng bảo mật, dự phòng và kiểm soát lệnh theo các quy định về giao dịch;

1.4 Thành viên có trách nhiệm chỉ định và thông báo bằng văn bản cho SGDCKHN ít nhất một (01) nhân viên phụ trách giao dịch trực tuyến. Nhân viên phụ trách giao dịch trực tuyến có nghĩa vụ phối hợp với SGDCKHN để giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến giao dịch trực tuyến của Thành viên. Trường hợp có sự thay đổi các nhân viên này, Thành viên phải thông báo cho SGDCKHN trước (01) ngày làm việc.

2. Quy định về Hệ thống giao dịch trực tuyến của Thành viên

2.1 Hệ thống giao dịch trực tuyến của Thành viên phải được xây dựng trên cơ sở tuân thủ các quy định về giao dịch chứng khoán do SGDCKHN ban hành cũng như các quy định khác liên quan; Hệ thống giao dịch trực tuyến của Thành viên phải đảm bảo tuân thủ đúng thứ tự ưu tiên lệnh về thời gian, đảm bảo được tính minh bạch và công bằng trong quá trình nhận lệnh và xử lý tất cả các lệnh mua bán chứng khoán;

2.2 Hệ thống giao dịch trực tuyến của thành viên phải có chức năng lưu vết (ghi log), đảm bảo khả năng lưu trữ các thông tin (message) về loại lệnh, thời gian gửi và nhận dữ liệu tới hệ thống giao dịch của SGDCKHN.

2.3 Hệ thống giao dịch trực tuyến của Thành viên phải được xây dựng theo đúng yêu cầu nêu trong Tài liệu hướng dẫn triển khai cơ sở hạ tầng kỹ thuật và Tài liệu đặc tả kỹ thuật do SGDCKHN ban hành.

2.4 Hệ thống giao dịch trực tuyến của Thành viên phải có độ bảo mật cao, có khả năng phát hiện và bảo đảm chống lại các hình thức truy cập trái phép (truy cập không đúng tên đăng nhập, mật khẩu, địa chỉ IP hoặc các vùng dữ liệu khác...) theo quy định của SGDCKHN;

2.5 Trường hợp Thành viên muốn thực hiện các thay đổi hoặc chỉnh sửa nêu dưới đây đối với Hệ thống giao dịch trực tuyến đang sử dụng, Thành viên phải thông báo bằng văn bản trước năm (05) ngày làm việc và chỉ được thay đổi sau khi có sự chấp thuận bằng văn bản của SGDCKHN, đồng thời nộp các tài liệu chi tiết về các thay đổi liên quan đến Hệ thống:

- Thay đổi nhà cung cấp giải pháp;
- Thay đổi công nghệ của hệ thống thiết bị máy tính;
- Thay đổi cấu trúc mạng của Hệ thống giao dịch trực tuyến của Thành viên;
- Thay đổi về chức năng của Hệ thống giao dịch trực tuyến của Thành viên;
- Thay đổi địa điểm kết nối giao dịch trực tuyến;
- Các thay đổi khác khi SGDCKHN thấy cần thiết;

Thành viên phải đảm bảo các thay đổi hoặc chỉnh sửa sẽ không làm ảnh hưởng đến hoạt động giao dịch trực tuyến hoặc Hệ thống giao dịch của SGDCKHN, tuân thủ các quy định về giao dịch chứng khoán và đảm bảo các yêu cầu chức năng do SGDCKHN quy định;

Trong thời gian Thành viên thực hiện các thay đổi hoặc chỉnh sửa nêu trên, SGDCKHN sẽ tạm ngừng giao dịch trực tuyến của Thành viên;

Thành viên phải báo cáo SGDCKHN bằng văn bản sau khi hoàn thành việc thay đổi, chỉnh sửa Hệ thống. SGDCKHN sẽ thực hiện kiểm tra và xem xét chấp thuận Thành viên tham gia giao dịch trực tuyến trở lại.

2.6 Hệ thống giao dịch của Thành viên phải là nơi nhận các lệnh do nhà đầu tư tự nhập trước khi tiếp tục được chuyển vào hệ thống giao dịch của SGDCKHN.

3. Quy định về cơ sở hạ tầng tin học

3.1 Thành viên thiết kế Mô hình hệ thống mạng tuân thủ mô hình chung về cơ sở hạ tầng Tin học theo quy định tại Khoản 2.3, Điểm 2, Mục II Quy định này;

3.2 Thành viên đã tham gia hệ thống giao dịch từ xa có thể sử dụng máy chủ và các trang thiết bị của hệ thống giao dịch từ xa cho hệ thống giao dịch trực tuyến;

3.3 Quy định về phòng máy chủ và máy chủ giao dịch trực tuyến:

- Phòng máy chủ phải được bố trí riêng biệt, có khóa từ và máy ghi hình theo dõi các máy chủ và thiết bị mạng 24giờ/ngày. Dữ liệu ghi hình từ camera phải được lưu trữ tối thiểu 30 ngày;
- Phòng máy chủ phải có điều hòa nhiệt độ, hệ thống phát điện và bộ lưu điện (thời gian lưu điện tối thiểu 30 phút); Phòng máy chủ phải được trang bị hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động;
- Các máy chủ giao dịch trực tuyến phải là loại máy chuyên dụng (không sử dụng máy tính cá nhân), nguồn, ổ cứng cho các máy chủ phải có tính năng hỗ trợ thay nóng. Các máy chủ giao dịch trực tuyến phải được thiết kế để đảm bảo khi một máy có sự cố, máy dự phòng phải đảm bảo sẵn sàng hoạt động tức thời.

3.4 Quy định về hệ thống mạng:

- Thành viên phải trang bị các thiết bị mạng theo Tài liệu hướng dẫn triển khai cơ sở hạ tầng kỹ thuật và có tính năng dự phòng;
- Hệ thống mạng của Thành viên phải có hỗ trợ phân vùng giữa máy chủ giao dịch trực tuyến, thiết bị nhập lệnh và thiết bị nghiệp vụ khác;

3.5 Quy định về an ninh hệ thống:

- Thành viên có nghĩa vụ trang bị tường lửa (firewall) bảo vệ các cổng kết nối từ hệ thống nội bộ đến hệ thống máy chủ giao dịch trực tuyến của thành viên;
- Thành viên phải cài đặt phần mềm diệt virus và định kỳ tự động thực hiện cập nhật theo hướng dẫn của SGDCKHN;

3.6 Thành viên phải đầu tư thiết bị dự phòng riêng biệt đối với tất cả các thiết bị phục vụ cho giao dịch trực tuyến như: máy chủ, thiết bị mạng, tường lửa, đường truyền...

III. ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

1. Hồ sơ đăng ký giao dịch trực tuyến

Bộ Hồ sơ đăng ký giao dịch trực tuyến bao gồm:

- Đơn đăng ký triển khai giao dịch trực tuyến (Phụ lục 01);
- Hồ sơ kỹ thuật (Phụ lục 02);
- Quyết định bổ nhiệm nhân viên phụ trách giao dịch trực tuyến;
- Quy trình tiếp nhận, xử lý lệnh giao dịch của nhà đầu tư liên quan đến giao dịch trực tuyến;
- Các quy định, quy trình kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro phục vụ giao dịch trực tuyến;
- Các quy trình liên quan đến hệ thống công nghệ thông tin (quy trình vận hành, sao lưu dữ liệu và khắc phục sự cố) theo Tài liệu hướng dẫn triển khai cơ sở hạ tầng kỹ thuật và bản sao hợp lệ chứng chỉ chuyên môn của nhân viên phụ trách công nghệ thông tin quản trị hệ thống giao dịch trực tuyến;
- Tài liệu chứng minh khả năng sẵn sàng hỗ trợ hệ thống giao dịch trực tuyến của thành viên (Phụ lục 03).
- Mẫu thỏa thuận cung cấp các dịch vụ giao dịch trực tuyến giữa Thành viên với nhà đầu tư (Phụ lục 04).

2. Quy trình và thủ tục chấp thuận

2.1 Tiếp nhận hồ sơ đăng ký

- Thành viên nộp Hồ sơ đăng ký triển khai giao dịch trực tuyến cho SGDCKHN;
- Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Hồ sơ đăng ký, SGDCKHN yêu cầu Thành viên bổ sung hồ sơ (nếu cần thiết).

2.2 Xem xét hồ sơ đăng ký:

- Sau khi nhận được bộ hồ sơ đăng ký đầy đủ, SGDCKHN sẽ tiến hành xem xét hồ sơ trong vòng năm (05) ngày làm việc;

- Thành viên có trách nhiệm chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo hướng dẫn của SGDCKHN. Thời gian chỉnh sửa, bổ sung không tính vào thời gian xem xét hồ sơ;
- Khi bộ hồ sơ đăng ký đáp ứng được các yêu cầu của SGDCKHN, Thành viên sẽ ký kết Hợp đồng kết nối giao dịch trực tuyến với SGDCKHN.

2.3 Khảo sát điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật

- Thành viên và Nhà cung cấp giải pháp (nếu có) phải đạt yêu cầu đợt thử nghiệm kết nối giao dịch trực tuyến với hệ thống giao dịch của SGDCKHN;
- SGDCKHN sẽ tiến hành khảo sát thực tế điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ giao dịch trực tuyến của Thành viên trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày Thành viên và Nhà cung cấp giải pháp (nếu có) đạt yêu cầu trong đợt thử nghiệm kết nối giao dịch trực tuyến.
- Trường hợp cần làm rõ vấn đề liên quan đến Hồ sơ đăng ký hoặc điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật, SGDCKHN đề nghị người đại diện theo pháp luật của Thành viên giải trình trực tiếp hoặc bằng văn bản.

2.4 Ra quyết định chấp thuận

Trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày Thành viên đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về Hồ sơ đăng ký và cơ sở vật chất kỹ thuật, SGDCKHN yêu cầu thành viên nộp phí theo quy định của Bộ Tài chính và ra Quyết định chấp thuận cho Thành viên triển khai giao dịch trực tuyến.

IV. NGHĨA VỤ CỦA THÀNH VIÊN GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

1. Thành viên chịu sự kiểm tra, giám sát của SGDCKHN về các vấn đề liên quan đến hoạt động về giao dịch trực tuyến;
2. Thành viên có trách nhiệm ban hành và đảm bảo thực hiện đúng các quy định và quy trình nội bộ liên quan đến giao dịch trực tuyến, phù hợp với các quy định giao dịch chứng khoán hiện hành;
3. Thành viên có nghĩa vụ đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong quá trình nhận lệnh, xử lý lệnh của nhà đầu tư; đảm bảo tất cả các lệnh nhập vào Hệ thống giao dịch phải tuân thủ các quy định do SGDCKHN ban hành;
4. Thành viên phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về các thông tin, dữ liệu điện tử, lệnh giao dịch chuyển vào Hệ thống giao dịch của SGDCKHN từ Hệ thống giao dịch trực tuyến của thành viên;
5. Thành viên chịu trách nhiệm về tính ổn định, chính xác và an toàn của hệ thống công nghệ thông tin của Thành viên phục vụ cho giao dịch trực tuyến; Trong trường hợp Hệ thống giao dịch trực tuyến của Thành viên gây ảnh hưởng đến khả năng vận hành bình thường của Hệ thống giao dịch của SGDCKHN, SGDCKHN có quyền tạm ngừng hoạt động giao dịch của Thành viên và thông báo cho Thành viên ngay sau đó. Thành viên có nghĩa vụ phối hợp với SGDCKHN giải quyết các vấn đề phát sinh;
6. Nghiêm cấm Thành viên chuyển lệnh vào Hệ thống giao dịch của SGDCKHN ngoài giờ giao dịch theo quy định;
7. Nghiêm cấm Thành viên sử dụng các chương trình giao dịch tự động hoặc thực hiện bất kỳ hành vi nào ảnh hưởng đến tính công bằng của hoạt động giao dịch hoặc làm tổn hại đến Hệ thống giao dịch của SGDCKHN;
8. Thành viên phải xây dựng và ban hành các quy trình liên quan đến công nghệ thông tin, bao gồm: quy trình vận hành, quy trình sao lưu, phục hồi dữ liệu, quy trình khắc phục sự cố đối với hệ thống giao dịch trực tuyến của thành viên;
9. Thành viên phải có ít nhất một nhân viên phụ trách công nghệ thông tin có trình độ chuyên môn về mạng máy tính quản trị hệ thống giao dịch trực tuyến. Trường hợp có sự thay đổi các nhân viên này, Thành viên phải thông báo cho SGDCKHN trước một (01) ngày làm việc;
10. Thành viên có trách nhiệm tham gia các buổi thử nghiệm do SGDCKHN tổ chức liên quan đến việc thay đổi hoặc chỉnh sửa Hệ thống giao dịch của SGDCKHN và các quy định giao dịch của SGDCKHN. Sau các đợt thử nghiệm, Thành viên có nghĩa vụ gửi cho SGDCKHN báo cáo kết quả thử nghiệm do người đại diện có thẩm quyền ký xác nhận trong thời gian quy định;

11. Định kỳ 6 tháng một lần, thành viên có trách nhiệm báo cáo SGDCKHN bằng văn bản và bằng tệp dữ liệu điện tử về Hệ thống giao dịch trực tuyến của Thành viên theo thời hạn quy định như sau:

- Báo cáo sáu (06) tháng đầu năm: trước ngày 15 tháng 07;
- Báo cáo sáu (06) tháng cuối năm: trước ngày 15 tháng 01 năm tiếp theo.

V. KIỂM TRA GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

1. Kiểm tra giám sát

Nhằm đảm bảo việc tuân thủ các quy định về giao dịch trực tuyến, SGDCKHN sẽ tiến hành các hình thức kiểm tra, giám sát sau đối với thành viên:

- Giám sát thường xuyên;
- Giám sát qua các báo cáo định kỳ;
- Kiểm tra định kỳ tại chỗ hoặc kiểm tra đột xuất khi thấy cần thiết.

2. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm

Trường hợp Thành viên vi phạm các quy định liên quan trong quá trình giao dịch trực tuyến hoặc không đảm bảo cơ sở vật chất kỹ thuật cho hoạt động giao dịch trực tuyến, tùy thuộc mức độ vi phạm, SGDCKHN có thể áp dụng các hình thức xử lý vi phạm sau đây:

- Nhắc nhở, khiển trách;
- Cảnh cáo;
- Tạm ngừng giao dịch trực tuyến và yêu cầu giải trình, có biện pháp khắc phục;
- Các hình thức kỷ luật khác thuộc thẩm quyền của SGDCKHN.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. SGDCKHN thực hiện giám sát việc tuân thủ quy định này của các Thành viên tham gia giao dịch trực tuyến;
2. Việc sửa đổi bổ sung Quy định này do Tổng Giám đốc SGDCKHN quyết định.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Văn Dũng

PHỤ LỤC 1. ĐƠN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

(Ban hành kèm theo Quyết định số:...../QĐ-SGDHN ngày...../...../2010 của Tổng Giám đốc SGDCKHN về việc ban hành quy định giao dịch trực tuyến tại SGDCKHN)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

... .., ngày tháng năm....

ĐƠN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Chúng tôi, Công ty chứng khoán:Mã TV giao dịch:

Tên giao dịch của Công ty bằng tiếng Việt:

Tên giao dịch của Công ty bằng tiếng Anh:

Địa chỉ:

Điện thoại:Số fax:

Đại diện: Chức vụ:

Được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số ... ngày do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp, và được làm Thành viên giao dịch của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số.... /QĐ-SGDHN ngày .../.../..... do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp.

Xét thấy chúng tôi đã đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trong Quy định Giao dịch trực tuyến do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành. Nay, chúng tôi có nguyện vọng **đăng ký triển khai giao dịch trực tuyến tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

Chúng tôi xin cung cấp thông tin để triển khai giao dịch trực tuyến như sau:

1. Địa điểm đăng ký kết nối:

Địa điểm đăng ký kết nối giao dịch trực tuyến

*Lưu ý: Địa điểm đăng ký kết nối phải là Trụ sở hoặc Chi nhánh của Thành viên.

2. Thông tin về cán bộ phụ trách giao dịch trực tuyến:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Email
Nhân viên phụ trách giao dịch trực tuyến				
Nhân viên phụ trách công nghệ thông tin quản trị hệ thống giao dịch trực tuyến				

3. Các phương thức đặt lệnh cung cấp cho khách hàng

☐ Nhận lệnh qua internet

- ☐ Từ phần mềm nhập lệnh (Application-based)
- ☐ Từ phần mềm trên trang web (Web-based)
- ☐ Khác (nêu cụ thể ...)

☐ Nhận lệnh qua SMS

□ **Khác (nêu phương thức cụ thể ...)**

4. Cam kết của Thành viên đăng ký tham gia giao dịch trực tuyến:

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của các thông tin trên đây cũng như của các tài liệu kèm theo trong Hồ sơ đăng ký giao dịch trực tuyến.

Khi được chấp thuận triển khai giao dịch trực tuyến, chúng tôi cam kết tuân thủ tuyệt đối các Quy định về giao dịch trực tuyến do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành, đảm bảo hệ thống giao dịch của Công ty:

- Đáp ứng các yêu cầu chức năng mà Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội quy định;
- Không làm ảnh hưởng đến hoạt động của Hệ thống giao dịch của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu hệ thống giao dịch của Công ty phát sinh sự cố làm ảnh hưởng đến hệ thống giao dịch của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật của CTCK
(Ký, ghi rõ họ tên và chức danh, đóng dấu)

PHỤ LỤC 2. HỒ SƠ KỸ THUẬT

(Ban hành kèm theo Quyết định số:../QĐ-SGDHN ngày.../.../2010 của Tổng Giám đốc SGDCKHN về việc ban hành quy định giao dịch trực tuyến tại SGDCKHN)

HỒ SƠ KỸ THUẬT

A. Hệ thống phần mềm:

I. Mô tả các hệ thống phần mềm đang sử dụng phục vụ cho hệ thống giao dịch của Thành viên:

Liệt kê tất cả các phần mềm đang sử dụng phục vụ cho hệ thống giao dịch của Thành viên (Ví dụ: hệ thống giao dịch, phần mềm giao tiếp với SGDCKHN, Gateway....). Thông tin của từng phần mềm bao gồm:

1. Thông tin chung:

-Tên phần mềm (ghi đầy đủ và tên viết tắt)

-Thông tin về nhà cung cấp phần mềm (tên, trụ sở, tên người đại diện, văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có), số điện thoại, email)

-Phiên bản phần mềm kết nối với SGDCK HN.

-Hệ điều hành:

Stt	Hệ điều hành	Phiên bản	Liệt kê chức năng

- Cơ sở dữ liệu (nếu có).

-Cấu trúc (module) phần mềm:

- Danh sách các cổng (port) trao đổi với hệ thống nội bộ
- Giao thức và thông tin trao đổi

Stt	Tên Module	Phiên bản	Chức năng (Liệt kê đầy đủ các chức năng của từng Module)

2. Mô tả về chức năng lưu vết: thời gian đặt lệnh của nhà đầu tư, các dữ liệu gửi và nhận từ SGDCK HN.

3. Mô tả về chức năng bảo mật: mức ứng dụng phần mềm, cách thức mã hóa dữ liệu, chức năng phân quyền của hệ thống.

4. Mô tả về cách thức sao lưu và phục hồi số liệu khi có sự cố

II. Mô tả phương thức nhận và xử lý lệnh trong hệ thống giao dịch của Thành viên.

III. Mô tả về hoạt động của hệ thống nội bộ (hệ thống nhận lệnh từ các nguồn) với hệ thống giao dịch của SGDCKHN (mô tả chi tiết quy trình xử lý, có thể dùng lưu đồ khối flow chart)

IV. Mô tả về khả năng tích hợp dữ liệu khi xảy ra trường hợp sự cố phải sử dụng hệ thống nhập lệnh khác (giao dịch từ xa, tại Sàn)

B. Hệ thống phần cứng:

Thành viên phải cung cấp các bản vẽ thiết kế có chú thích, danh sách thiết bị, giải pháp bảo mật và dự phòng... của toàn bộ hệ thống

- I. Mô hình kết nối Mạng nội bộ (các cấu phần của Mạng tham gia vào hoạt động giao dịch trực tuyến)
- II. Các thành phần, cung cấp giải pháp nhập lệnh trực tiếp cho nhà đầu tư; tối thiểu phải bao gồm các thông tin sau:

- Giải pháp cho nhà đầu tư nhập lệnh trực tiếp (qua Internet, tổng đài điện thoại, tin nhắn...);
- Thiết bị, đường truyền và phương thức kết nối phục vụ cho nhà đầu tư nhập lệnh trực tiếp;
- Giải pháp an ninh, bảo mật.
- Giải pháp công bố thông tin tức thời.

C. Các quy trình

- Quy trình vận hành hệ thống giao dịch trực tuyến
- Quy trình sao lưu và phục hồi dữ liệu
- Quy trình khắc phục sự cố

PHỤ LỤC 3: TÀI LIỆU CHỨNG MINH KHẢ NĂNG SẴN SÀNG

HỖ TRỢ KỸ THUẬT

(Ban hành kèm theo Quyết định số:...../QĐ-SGDHN ngày...../...../2010 của Tổng Giám đốc SGDCKHN về việc ban hành quy định giao dịch trực tuyến tại SGDCKHN)

Đối với Thành viên tự phát triển Hệ thống giao dịch trực tuyến, tài liệu chứng minh khả năng sẵn sàng hỗ trợ kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Số lượng nhân viên tin học hỗ trợ cho hệ thống;
- Các bằng cấp liên quan của đội ngũ nhân viên tin học;
- Văn phòng làm việc của đội ngũ nhân viên tin học (*trong trường hợp văn phòng làm việc khác với địa điểm đặt máy chủ*).

Đối với Thành viên sử dụng Hệ thống giao dịch trực tuyến của Nhà cung cấp giải pháp, tài liệu chứng minh khả năng sẵn sàng hỗ trợ kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Thông tin về Văn phòng làm việc tại Việt Nam;
- Thông tin về đối tác kỹ thuật tại Việt Nam;
- Số lượng nhân viên kỹ thuật của nhà cung cấp giải pháp tại Việt Nam;
- Hợp đồng giữa nhà cung cấp giải pháp và Thành viên;
- Quy trình và phương thức hỗ trợ xử lý sự cố đối với Hệ thống giao dịch (phần cứng và phần mềm) của Thành viên.

PHỤ LỤC 04: MẪU THỎA THUẬN CUNG CẤP CÁC DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN GIỮA THÀNH VIÊN VÀ NHÀ ĐẦU TƯ

(Ban hành kèm theo Quyết định số:...../QĐ-SGDHN ngày...../...../2010 của Tổng Giám đốc SGDCKHN về việc ban hành quy định giao dịch trực tuyến tại SGDCKHN)

NỘI DUNG CƠ BẢN

- 1. Định nghĩa thuật ngữ**
- 2. Phạm vi điều chỉnh**
- 3. Nội dung thỏa thuận**

- a. Dịch vụ cung cấp cho nhà đầu tư
 - Tra cứu thông tin: thông tin đầu tư, tình hình thị trường,...
 - Đặt lệnh: tra cứu số dư (tiền và chứng khoán), thông tin đặt lệnh giao dịch,...
- b. Phương thức cung cấp dịch vụ
 - Phần mềm nhập lệnh, phần mềm trên trang web (qua kết nối internet);
 - Điện thoại, tin nhắn;
 - Phương thức khác (nếu có).
- c. Các rủi ro liên quan
Thành viên mô tả rủi ro (nếu có) của từng dịch vụ cung cấp cho nhà đầu tư.

4. Thời gian cung cấp dịch vụ

- Thời gian cung cấp dịch vụ liên tục ngoại trừ thời gian bảo trì, bảo dưỡng hệ thống;
- Thời gian nhận lệnh của Nhà đầu tư, thời gian áp dụng của lệnh giao dịch;
- Thời gian ngưng cung cấp dịch vụ do bảo trì, bảo dưỡng hệ thống không được diễn ra trong thời gian chính thức giao dịch theo quy định.

5. Chi phí

Thành viên nêu rõ các loại chi phí liên quan đến dịch vụ mà Thành viên và nhà đầu tư phải chịu. Các loại phí này phải phù hợp với quy định của Pháp luật.

6. Bảo mật

- a. Nhà đầu tư
 - Bảo mật và lưu giữ thông tin đăng nhập: tên tài khoản, mật khẩu (mật khẩu tĩnh, token...);
 - Thông báo kịp thời cho Thành viên trong trường hợp quên, bị mất thông tin đăng nhập;
 - Chịu trách nhiệm về các tổn thất phát sinh do quên, để lộ hoặc tiết lộ thông tin đăng nhập.
- b. Thành viên
 - Bảo mật và lưu giữ thông tin của nhà đầu tư: thông tin đăng nhập (tên tài khoản và mật khẩu), thông tin giao dịch, thông tin tài khoản (tiền và chứng khoán)...
 - Hỗ trợ nhà đầu tư khôi phục thông tin đăng nhập khi nhà đầu tư yêu cầu;
 - Chịu trách nhiệm về các thiệt hại, tổn thất phát sinh do không đảm bảo chế độ bảo mật và lưu giữ thông tin của nhà đầu tư.

7. Cam kết của nhà đầu tư

- Tuân thủ các điều khoản quy định tại Thỏa thuận này;
- Cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến nhà đầu tư và kịp thời thông báo khi có sự thay đổi, chịu trách nhiệm với thông tin cung cấp;
- Thực hiện giao dịch theo đúng quy định của pháp luật, quy định giao dịch và hướng dẫn của Thành viên liên quan đến giao dịch trực tuyến;
- Thanh toán đầy đủ các khoản phí và lệ phí của Thành viên (nếu có);
- Ý thức và đồng ý những rủi ro có thể phát sinh từ giao dịch trực tuyến (nêu tại 3.c);
- Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm liên quan đến quyết định đầu tư của mình.

8. Cam kết của Thành viên

- Quản lý thông tin liên quan đến việc thực hiện giao dịch của Nhà đầu tư theo đúng quy định của Pháp luật;
- Cung cấp, hướng dẫn và hỗ trợ Nhà đầu tư sử dụng các dịch vụ của Thành viên, công khai biểu phí áp dụng;
- Bảo mật thông tin của Nhà đầu tư (tài khoản đăng nhập/mật khẩu truy cập, thông tin giao dịch và tất cả các thông tin khác của Nhà đầu tư) trừ trường hợp phải cung cấp các thông tin này cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
- Kịp thời thông báo cho Nhà đầu tư và nỗ lực khắc phục các sự cố dẫn đến tạm ngừng/giảm sút chất lượng cung cấp dịch vụ;

- Bồi thường thiệt hại cho theo quy định của pháp luật trường hợp phát sinh thiệt hại do lỗi của Thành viên gây ra;
- Thông báo trước cho Nhà đầu tư trong trường hợp ngưng, tạm ngưng, thay đổi/chỉnh sửa/thay thế cung cấp một phần hoặc toàn bộ dịch vụ; thay đổi các điều khoản trong Thỏa thuận để phù hợp với quy định theo Luật.

9. Giải quyết tranh chấp

Các tranh chấp phát sinh giữa Nhà đầu tư và Thành viên được giải quyết trên cơ sở thương lượng hòa giải giữa hai bên. Trong trường hợp thương lượng hòa giải không thành, các bên có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền theo quy định Pháp luật giải quyết.

10. Trường hợp bất khả kháng

Hai bên không chịu trách nhiệm bất kỳ sai sót, một phần hay toàn bộ Thỏa thuận này trong trường hợp bất khả kháng theo quy định của Pháp luật như thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn....hoặc do hoàn cảnh nào khác xảy ra ngoài tầm kiểm soát của hai bên.

11. Chấm dứt dịch vụ

- Nhà đầu tư yêu cầu chấm dứt Thỏa thuận.
- Các trường hợp Thành viên được quyền chấm dứt Thỏa thuận trước thời hạn:
 - Nhà đầu tư có hành vi làm tổn hại đến hệ thống giao dịch của Thành viên;
 - Nhà đầu tư vi phạm điều khoản của Thỏa thuận;
 - Do các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu theo quy định của Pháp luật

12. Luật áp dụng

Các văn bản luật áp dụng cho Thỏa thuận (Bộ Luật Dân sự, Luật Chứng khoán, Luật giao dịch điện tử...).

13. Điều khoản chung

- Thời hạn hiệu lực;
- Phụ lục đính kèm (nếu có) là bộ phận không tách rời của Thỏa thuận này.